TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T1 H1** **THNH PHỐ H N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V2 NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:**167**/2019/HS-ST
Ngày: 18-11-2019

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
  Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đ Thị T Anh
  Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lịch
  Bà Nguyễn Thị Phương Dung

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Đào Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận T1 H1, THnh phố H N.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T1 H1** tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T1 H1, THnh phố H N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 175/2019/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; HKTT: Số 5, ngõ 92 C B, phường QT, quận BĐ, H N; Nơi cư trú: Số 7, ngõ 242, phường N T, quận T1 H1, H N; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: V2 Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Đ Thị N; Vợ: Vương Thị N1 (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2018; Danh chỉ bản số 000000322 do Công an quận T1 H1 lập ngày 01/8/2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2005 sử dụng trái phép chất ma túy công an phường Trúc Bạch xử lý Hnh chính; Hiện đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: **Anh Bùi Văn N, sinh năm 1995**; Hộ khẩu thường trú: Thôn 6, Đ H, K Đ, H2 Y, xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H1 sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 20/5/2019 Nguyễn Văn H là lái xe ôm cho hãng GoViet chở khách là anh Bùi Văn N đi từ chợ N T, phường N T, quận T1 H1 đến số 269 Lạc Long Quân, quận T1 H1, H N. Trên đường đi anh N có nói chuyện điện thoại với bạn là Ngô Thanh B (sinh năm 1993, HKTT: Đội 4, xã Đức Hợp, Kim Đ1, H2 Y) và có chửi tục với bạn, H nghĩ là anh N chửi H nên hai bên đã to tiếng, xô xát nhau. Quá trình xô xát H lấy từ trong túi ra một con dao dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ khoảng 15cm, lưỡi dao bằng kim loại khoảng 25cm (dạng dao tự chế) đe dọa N và cầm mũ bảo hiểm ném về phía anh N, anh N cũng cầm mũ bảo hiểm ném về phía H nH2 không trúng, sau đó H lên xe bỏ đi.

Về phía anh N sau khi bị H cầm dao đe dọa đã gọi điện cho bạn là Ngô Thanh B kể lại sự việc và bảo B đến đón về. Khoảng 23 giờ cùng ngày B đi xe máy Honda Dream BKS 29T1-8259 cùng Vũ Văn H3 (sinh năm 1993, HKTT: Nho Lâm, xã Mai Đ1, Kim Đ1, H2 Y) đến chỗ N, một lúc sau có Chu Hoàng V2 (sinh năm 1997, HKTT: Thôn Hạnh Lâm, xã Mai Đ1, Kim Đ1, H2 Y) và Lê Văn V1 (sinh năm 1997, HKTT: Thôn Phục Lễ, xã Hùng Anh, Kim Đ1, H2 Y) đều là bạn của N đến đón N về. Trong lúc cả nhóm của N đang đợi xe taxi để về thì H quay lại. Sau đó H cầm con dao chém về phía N làm trúng bả vai trái của N. H3, B, V, V1 thấy vậy đã lao vào giằng con dao trên tay H và đấm đá nhiều nhát vào người H. Cùng lúc đó các đồng chí công an quận T1 H1 phối hợp với các đồng chí công an phường Phú Thượng đang tuần tra phát hiện, đưa N đi khám thương và đưa các đối tượng về trụ sở công an làm rõ.

Thu giữ của Nguyễn Văn H: 01 con dao dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ khoảng 15cm, lưỡi dao bằng kim loại khoảng 25cm, đầu dao nhọn, bản dao có chữ An Tiêm; 01 điện thoại di Đ1 nhãn hiệu samsung màu tím, số imei 359052090580455; 01 xe máy Honda Dream BKS 29B1-933.30; 01 túi nilong màu đen có in chữ "Maruy uchida"; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ trắng có in chữ Goviet; 01 sơ yếu lý lịch của Nguyễn Văn H; 01 bản sao sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn Văn Sơn.

Thu giữ của Bùi Văn N: 01 điện thoại Iphone màu H1ng trắng.

Tại bản kết luận giám định số 570 ngày 02/7/2019 của Trung tâm Pháp Y – Sở y tế H N kết luận thương tích của anh Bùi Văn N:

1.Sẹo vết thương phần mềm bả vai trái: 04%.

2. Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh N là 4%.

Ngày 21/5/2019 anh Bùi Văn N có đơn trình báo và đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Quá trình xô xát H bị nhiều vết bầm tím do bị N, H3, B, V1 đánh bằng chân tay. H có đơn từ chối khám thương và không có yêu cầu đề nghị gì. Đối với Vũ Văn H3 quá trình xô xát có bị thương tích, H3 có đơn từ chối khám thương và không có yêu cầu, đề nghị gì. Đối với Bùi Văn N, Vũ Văn H3, Ngô Thanh B, Nguyễn Văn V1 đã có Hnh vi đánh H bằng chân tay. Do H không đi khám thương, không đi giám định thương tích và không có yêu cầu, đề nghị gì. CQCSĐT đã xử lý Hnh chính bằng hình thức phạt tiền, mỗi đối tượng 750.000đồng.

Đối với 01 điện thoại di Đ1 nhãn hiệu samsung màu tím, số imei 359052090580455; 01 xe máy Honda Dream BKS 29B1-933.30; 01 sơ yếu lý lịch của Nguyễn Văn H; 01 bản sao sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn Văn Sơn; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ trắng có in chữ Goviet thu giữ của H. Quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của H, CQĐT đã xử lý vật chứng trao trả cho H.

Đối với 01 con dao dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ khoảng 15cm, lưỡi dao bằng kim loại khoảng 25cm, đầu dao nhọn, bản dao có chữ "An Tiêm" thu giữ của H, quá trình điều tra H khai H đi làm xe ôm thường phải đi ban đêm nên mang theo để phòng vệ.

Đối với 01 điện thoại Iphone màu H1ng trắng thu giữ của anh N. Quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của N, CQĐT đã xử lý vật chứng trao trả cho anh N.

Về trách nhiệm dân sự: Anh N không yêu cầu H bồi thường dân sự và đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 163/CT-VKS ngày 21/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận T1 H1 đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận Hnh vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội: Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm cho xã hội của Hnh vi phạm tội, nhân thân của bị cáo giữ nguY quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm a khoản 1 điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xét.Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ khoảng 15cm, lưỡi dao bằng kim loại khoảng 25cm; 01 túi nilong màu đen có in chữ "Maruy uchida", bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H1 sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, công an quận T1 H1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T1 H1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về N dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong H1 sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 20/5/2019 Nguyễn Văn H điều khiển xe máy chở anh Bùi Văn N đi từ chợ N T, phường N T, quận T1 H1, H N đến số 269 Lạc Long Quân, quận T1 H1, H N. Trên đường đi anh N có nói chuyện điện thoại với bạn là Ngô Thanh B và có chửi tục với bạn, H đã hiểu lầm là anh N chửi H nên hai bên đã to tiếng, xô xát nhau. Sau đó H có Hnh vi sử dụng 01 con dao dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ khoảng 15cm, lưỡi dao bằng kim loại khoảng 25cm là hung khí nguy hiểm chém về phía anh N, trúng vả vai trái của anh N làm anh N bị tổn hại sức khỏe: **04%.**

Hnh vi của bị cáo nêu trên đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T1 H1 là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét thấy Hnh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, chỉ vì hiểu lầm nhau mà bị cáo đã dùng con dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh N, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm hại đến trật tự an ninh xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: HĐXX xét thấy: Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi, trước khi xảy ra xô xát bị hại có chửi tục với bạn dẫn đến bị cáo hiểu lầm, trong lúc xô xát phía bị hại có dùng chân tay đánh bị cáo, gây bức xúc cho bị cáo. Đối với bị cáo mặc dù không có ý thức tước đoạt tính mạng của anh N nH2 bị cáo đã sử dụng con dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh N. Bị cáo có 01 tiền sự mặc dù đã hết thời hiệu nH2 vẫn phạm tội với lỗi cố ý cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tHnh khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo và gia đình chấp Hnh tốt các quy định của nH nước và địa phương, bị cáo là lao Đ1 chính trong gia đình, có con nhỏ nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện để bị cáo trở tHnh công dân có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự kH3 H1ng của NH nước đối với người phạm tội lần đầu, biết ăn năn hối cải.

[4] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ khoảng 15cm, lưỡi dao bằng kim loại khoảng 25cm; 01 túi nilong màu đen có in chữ "Maruy uchida" thu giữ của bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí theo luật định. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

TuY bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Các điều 106, 331, 333, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù, nH2 cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuY án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H về Ủy ban nhân dân phường N T, quận T1 H1, THnh phố H N để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi Hnh án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp Hnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử lý vật chứng *(hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi Hnh án dân sự quận T1 H1:Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2019):*

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ khoảng 15cm, lưỡi dao bằng kim loại khoảng 25cm; 01 túi nilong màu đen có in chữ "Maruy uchida" thu giữ của bị cáo.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *VKSND quận T1 H1;*
- *CCTHADS quận T1 H1;*
- *CA quận T1 H1;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS/VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA